

# VAI TRÒ CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

TS PHÙNG THỊ HIỀN

*Học viện Báo chí và Tuyên truyền*

**Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta là cuộc “đụng đầu lịch sử”. Dân tộc Việt Nam đứng trước muôn vàn khó khăn, thử thách tưởng chừng như không thể vượt qua. Để bước vào cuộc chiến không cân sức này, yếu tố quan trọng hàng đầu chính là tinh thần, là tư tưởng của con người. Đảng đã nhận thức rõ điều đó và vì thế 21 năm lãnh đạo nhân dân tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ là 21 năm Đảng tiến hành công tác tư tưởng, đưa công tác tư tưởng lên vị trí hàng đầu trong mọi công tác của Đảng.**

## 1. Định hướng tư tưởng trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân trước những diễn biến phức tạp của tình hình

Công tác tư tưởng của Đảng, suy cho cùng là việc định hướng tư tưởng và lãnh đạo truyền bá, cổ vũ tư tưởng của Đảng. Nếu định hướng chung lớn nhất và bao trùm trong công tác tư tưởng của Đảng qua mọi thời kỳ là làm cho chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chiếm ưu thế tuyệt đối trong đời sống tinh thần của xã hội, thì trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ định hướng đó được cụ thể hóa bằng đường lối kháng chiến của Đảng mà trung tâm là tư tưởng “quyết tâm đánh Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước” và tư tưởng “tiến lên chủ nghĩa xã hội”. Tư tưởng này xuyên suốt, đồng thời được xác định rõ và cụ thể trong từng giai đoạn của cuộc kháng chiến thông qua đường lối chính trị của Đảng và tương ứng với nó là các giải pháp tuyên truyền cụ thể.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta diễn ra trong khoảng thời gian dài và liên tục. Do đặc điểm của cuộc kháng chiến hai bên

vừa đánh vừa thăm dò nhau, do mức độ khó khăn ác liệt ngày một tăng và kéo dài mà trong quá trình kháng chiến đã không tránh khỏi những thời khắc dao động, hoang mang, mất phương hướng trong tư tưởng nhiều người. Đó là những thời điểm nhạy cảm, nguy hiểm, có thể dẫn đến những hậu quả khôn lường nếu không được định hướng tư tưởng kịp thời. Nhìn tổng thể toàn bộ cuộc kháng chiến có thể thấy những thời điểm nhạy cảm nhất về tư tưởng, đó là: Thời điểm ký Hiệp định Giơnevơ (7-1954); thời điểm năm 1956-1959 cách mạng miền Nam gặp tồn thất nghiêm trọng trước sự khủng bố dã man của chính quyền Mỹ - Diệm đối với cách mạng; thời điểm năm 1965 khi đế quốc Mỹ triển khai chiến lược chiến tranh cục bộ đưa quân vào trực tiếp tham chiến ở miền Nam và mở rộng đánh phá ra miền Bắc; thời điểm sau cuộc Tổng tấn công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968.

*Thời điểm ký Hiệp định Giơnevơ.* Đây là lúc “tranh tối, tranh sáng” giữa các vấn đề chấm dứt hay không cuộc chiến tranh Đông Dương, chấm dứt như thế nào; cuộc đấu tranh của nhân dân ta sẽ

a sao sau Hiệp định, v.v. Trong bối cảnh đó, trước hi Hiệp định Giơnevơ được ký kết, HNTU6 hóa II (từ ngày 15 đến 18-7-1954) xác định: Đế quốc Mỹ là kẻ thù chính của nhân dân thế giới và đang trở thành kẻ thù chính và trực tiếp của nhân dân Đông Dương, cho nên mọi việc của ta đều chống đế quốc Mỹ. Phương châm đấu tranh là: “Tranh thủ mọi người tán thành hòa bình, hống nhất, độc lập, dân chủ vào mặt trận dân tộc hống nhất, tập trung mũi nhọn đấu tranh vào đế quốc Mỹ”. “Kết hợp chặt chẽ công tác hợp pháp và công tác không hợp pháp nhưng lấy công tác không hợp pháp là chính, đồng thời hết sức lợi dụng mọi khả năng hợp pháp và nửa hợp pháp mà tuyên truyền, giáo dục quần chúng đồng đạo”. Sau Hội nghị Giơnevơ, ngày 5-9-1954, Bộ Chính trị Đảng họp và tiếp tục khẳng định kẻ thù trước mắt của cách mạng Việt Nam là đế quốc Mỹ, nhiệm vụ của Đảng bộ miền Nam là “Lãnh đạo nhân dân đấu tranh thực hiện Hiệp định đình chiến, cùng cố hòa bình, thực hiện tự do dân chủ”.

Trong bối cảnh chuyển giao giữa hai kẻ thù, sai cuộc kháng chiến với những diễn biến phức tạp, việc Đảng sớm xác định đâu là kẻ thù chính và hướng hướng đấu tranh chủ yếu là một định hướng mang tính tư tưởng sáng suốt và có ý nghĩa to lớn với cuộc đấu tranh của nhân dân ta trong giai đoạn cách mạng mới.

*Thời điểm năm 1956-1959.* Trước tình hình đế quốc Mỹ ngày càng lộ rõ âm mưu phá hoại Hiệp định Giơnevơ, ... chính quyền tay sai ra sức đàn áp nhân dân, đã xuất hiện những luồng tư tưởng phức tạp, bức xúc trong cán bộ và nhân dân miền Nam. Bức xúc, hoang mang, dao động trước những ồn ào thất to lớn của cách mạng và phương pháp đấu tranh không đủ mạnh. Trước tình thế đó, ngày 13-1-1959, BCHTU đã ra Nghị quyết 15 về cách mạng miền Nam, trong đó xác định: Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam là “Giải phóng miền

Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”. Nhiệm vụ trước mắt là: Đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và gây chiến, đánh đổ tập đoàn thống trị độc tài Ngô Đình Diệm, tay sai, thành lập một chính quyền liên hợp dân tộc và dân chủ ở miền Nam. Xác định con đường cách mạng miền Nam là: Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân.

Nghị quyết 15 của Đảng đã phản ánh đúng nhu cầu của lịch sử, giải quyết kịp thời yêu cầu phát triển của cách mạng miền Nam trong tình thế thực sự chín muồi, đáp ứng nguyện vọng bức thiết của cán bộ, đồng bào miền Nam, giải quyết hiệu quả vấn đề tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân miền Nam. Nhờ đó đã đẩy lên một cao trào cách mạng mới mạnh mẽ trong nhân dân, tạo bước chuyển căn bản trong phong trào cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

*Thời điểm năm 1965.* Bị thất bại trong chiến lược “chiến tranh đặc biệt”, đế quốc Mỹ đã thi hành chiến lược “chiến tranh cục bộ”. Đầu năm 1965, Mỹ ồ ạt đưa quân Mỹ cùng các phương tiện chiến tranh hiện đại vào trực tiếp tham chiến ở miền Nam và mở rộng đánh phá ra miền Bắc. Trong cuộc đối đầu quyết liệt này, Đảng và nhân dân ta phải giải quyết nhiều vấn đề rất quan trọng và phức tạp, trong đó có vấn đề tư tưởng.

HNTU 11 (3-1965) và lần thứ 12 (12-1965) khẳng định: “Mặc dù đế quốc Mỹ đưa vào miền Nam hàng chục vạn quân viễn chinh, lực lượng so sánh giữa ta và địch vẫn không có thay đổi lớn. Nhân dân ta có cơ sở vững chắc để giữ vững và tiếp tục giành thế chủ động trên chiến trường, có lực lượng và điều kiện để đánh bại âm mưu trước mắt và lâu dài của địch”. Nghị định này của Trung

ương Đảng đã xua tan những lo lắng trong đảng viên, cán bộ và quần chúng về vấn đề tương quan lực lượng ta và Mỹ. Tiếp đến, để trả lời câu hỏi “có dám đánh Mỹ không và đánh Mỹ bằng cách nào”, Hội nghị xác định quyết tâm chiến lược “quyết đánh Mỹ và thắng Mỹ trong bất kỳ tình huống nào” với phương châm “đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính”, tranh thủ thời cơ, giành thắng lợi quyết định trong một thời gian tương đối ngắn trên chiến trường miền Nam; sử dụng sách lược đấu tranh chính trị và ngoại giao khôn khéo để phối hợp với đấu tranh quân sự, tranh thủ rộng rãi dư luận thế giới và cô lập hơn nữa đế quốc Mỹ.

Như vậy, trong công tác tư tưởng của Đảng thời chống Mỹ, vấn đề định hướng tư tưởng thông qua các chủ trương đấu tranh của Đảng vào những thời điểm nhạy cảm về tư tưởng là hết sức quan trọng. Thực tiễn lịch sử cuộc kháng chiến chống Mỹ đã cho thấy đây là một thành công và kinh nghiệm quý trong lãnh đạo của Đảng nói chung và trong lãnh đạo công tác tư tưởng nói riêng.

## 2. Khơi dậy, phát huy những giá trị tinh thần tiềm tàng trong con người Việt Nam, hình thành nên nhân cách “con người Việt Nam thời chống Mỹ”

Trong những năm chống Mỹ, cứu nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng, tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam đã đạt tới đỉnh cao cả về nội dung và hình thức. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta là cuộc đọ sức quyết liệt giữa những giá trị cao đẹp nhất của con người

với những lực lượng phản động, hung bạo và xảo quyệt nhất trong lịch sử. Lịch sử dân tộc Việt Nam thêm một lần nữa chứng kiến sức mạnh chưa từng có của lòng yêu nước, khối đoàn kết thống nhất muôn người như một, cả nước chung sức, quyết chiến quyết thắng vì độc lập thống nhất Tổ quốc.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, thông qua các hoạt động tuyên truyền, giáo dục và cổ động thuyết phục, những giá trị tinh thần của dân tộc Việt Nam

được khơi dậy và phát huy cao độ, trong đó nổi bật là tinh thần yêu nước được thể hiện bằng lòng nhiệt tình cách mạng của nhân dân cả nước trước những khó khăn, gian khổ, thử thách quyết liệt của chiến tranh.

Bằng sự kiên trì giáo dục, tuyên truyền, cổ động của Đảng kết hợp với những nỗ lực tự giáo dục và rèn luyện của từng người, mỗi người dân Việt Nam dần dần trở thành những con người mới thấm nhuần chủ nghĩa yêu nước và có lý tưởng XHCN, biết kế

thừa và phát huy những truyền thống văn hoá quý báu, những giá trị tinh thần đích thực của dân tộc để chiến đấu và chiến thắng. Yêu nước, yêu CNXH không còn là lý tưởng, hoài bão cao xa mà thể hiện hằng ngày ở những con người bình thường mà làm nên sự nghiệp phi thường, hàng chục năm kiên trì chiến đấu bất chấp mưa bom bão đạn, vượt trên cái chết vì mục tiêu duy nhất là hoà bình, thống nhất, độc lập dân tộc và CNXH. Trong những năm tháng đó, nhân dân Việt Nam đã chịu đựng những tổn thất, đau thương, mất mát và hy sinh ở mức độ cao nhất mà con người có thể chịu đựng được.

Không dừng lại ở chủ nghĩa yêu nước, trong những năm chống Mỹ, Đảng đã bồi dưỡng và nâng

**Đường lối kháng chiến của Đảng không chỉ có ý nghĩa dẫn dắt cuộc kháng chiến của nhân dân ta đến thắng lợi hoàn toàn, mà còn có ý nghĩa to lớn trong việc định hướng tư tưởng cực kỳ quan trọng và kịp thời cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trong lúc này. Với tinh thần quyết chiến, quyết thắng, với một đường hướng chiến lược rõ ràng, quân và dân ta đã bước vào cuộc kháng chiến một cách vững vàng và từng bước giành thắng lợi.**

in tầm cao mới chủ nghĩa yêu nước của dân tộc, ó là chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam. Chủ nghĩa anh hùng cách mạng thời chống Mỹ ì sản phẩm của sự kết hợp truyền thống dân tộc ói tinh thần cách mạng triệt để của giai cấp công hân. Nó đã trở thành đạo đức mới, chuẩn mực óng mới của hàng triệu con người. Chủ nghĩa ãnh hùng cách mạng ấy là chủ nghĩa anh hùng tập ề của những con người bình thường làm nên sự ghiệp phi thường. Nhà báo Pháp, R.Ghilanh, trên áo *Le Monde* (2-5-1966) đã viết: “Nhân tố chủ ếu của cuộc chiến tranh này là cái nhân tố mà hông có một bộ máy điện tử nào của Mỹ có thể ình nổi, nhưng đó lại là nhân tố quyết định: khả ãng chịu đựng gian khổ phi thường của con người Việt Nam. Phẩm chất này phát triển ở người Việt Nam nhờ tính kiên cường và lòng yêu nước cực kỳ ãnh liệt. Người chiến sĩ Việt Nam tiếp tục chiến ãu dưới bom đạn khủng khiếp của Mỹ. Không thể ìm được trong lịch sử một người sánh ngang hàng ói chiến sĩ Việt Nam về mặt này. Người Mỹ có thể phá sạch đất nước này bằng bom đạn, nhưng ãt nước này thậm chí kể cả khi bị phá sạch sẽ, ãng không chịu cúi đầu khuất phục đâu”.

Vì độc lập, thống nhất của đất nước, vì miền Nam ruột thịt, nhân dân miền Bắc biết dẹp tình ãng, chịu đựng những hy sinh lớn nhất để có hơn ãi triệu thanh niên miền Bắc sẵn sàng “xé dọc ãường Sơn đi cứu nước mà lòng phơi phới dậy ãng lai”. Trong những năm chống Mỹ, có thể ãe ãng tìm thấy những gia đình có nhiều con ra trận, ãưng khó có thể tìm thấy một gia đình nào không ó người đi bộ đội. Có những gia đình tới bốn năm ãười con cùng ở ngoài mặt trận. Nhiều bà mẹ “ba ãn tiễn con đi, hai lần khóc thầm lặng lẽ”, vẫn một ãng một dạ hy sinh cho Đảng, cho kháng chiến ãng lợi. Tất cả những điều đó góp lại để có một Việt Nam - “xứ sở lạ lùng”, đến “em thơ cũng hoá ãnh hùng anh hùng”, cả “ong dại cũng luyện thành

chiến sĩ”, và “hoa trái cũng biến thành vũ khí”! Không khí ra trận đánh giặc cứu nước hào hùng ãc quan: “đường ra trận mùa này đẹp lắm”... Câu nói nổi tiếng “Cuộc đời đẹp nhất là trên trận tuyến ãnh quân thù” là khẩu hiệu, là tiếng nói chung của triệu triệu người Việt Nam lúc đó. Người Việt Nam nhận thức được rất rõ việc họ cầm súng và ra trận là vì những điều thiêng liêng nhất, cao cả nhất, ãó là độc lập cho dân tộc và tự do, hoà bình cho Tô quốc, cho nhân loại tiến bộ. Đó mới thực sự là những giá trị đích thực của con người Việt Nam mà không phải cách nhìn nào cũng nhận ra được, ãồng thời nó ghi đậm dấu ấn thành công của công tác tuyên truyền, cổ ãộng của Đảng.

Bằng sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo tới mức nghệ thuật, công tác tư tưởng của Đảng đã kết tinh, ãâng cao và phát triển những gì tốt đẹp nhất trong những phẩm chất truyền thống hàng nghìn năm của dân tộc thành những giá trị tinh thần của “nhân cách Việt Nam thời chống Mỹ”. Đó là niềm tự hào của dân tộc, ãồng thời là niềm tự hào của những con người, những lực lượng làm công tác tư tưởng trong những năm chống Mỹ, cứu nước.

### **3. Xây dựng, củng cố và giữ vững niềm tin ãnh liệt của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và thắng lợi cuối cùng của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước**

Một trong những điều kỳ diệu mà công tác tư tưởng của Đảng thời chống Mỹ đã làm được, ãó là hình thành và giữ vững niềm tin ãnh liệt của toàn thể nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và thắng lợi cuối cùng của cuộc kháng chiến trường kỳ gian khổ. Biểu hiện cụ thể và sinh ãộng của niềm tin tuyệt ãối đó là tinh thần ãoan kết một lòng, quyết chiến quyết thắng giặc Mỹ xâm lược trong bất cứ hoàn cảnh nào của toàn Đảng, toàn ãn ta. Đó là sự ãồng thuận, nhất trí cao giữa Đảng với nhân dân, giữa miền Bắc với miền Nam và

giữa Việt Nam với bạn bè quốc tế vì sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước. Chính điều đó đã tạo nên sức mạnh tổng hợp của dân tộc Việt Nam để chiến thắng kẻ thù lớn mạnh hơn gấp nhiều lần.

Đồng chí Lê Duẩn từng nhận xét, nhân dân ta có một đặc điểm là rất tin Đảng, họ “xuyên qua Đảng” để hiểu mọi việc, sẵn sàng xả thân vì Đảng, bởi họ hiểu Đảng chính là Tô quốc, là dân tộc. Điều đó có nghĩa Đảng đã biết cách tuyên truyền, giáo dục và vận động quần chúng nhân dân đi theo Đảng và đương nhiên, Đảng phải là người xứng đáng với niềm tin ấy của nhân dân, đồng thời Đảng cũng tin tưởng tuyệt đối ở nhân dân.

Niềm tin và sự đồng thuận ở đây trước hết là niềm tin và sự đồng thuận của Đảng và từ trong Đảng. Thông qua “nghệ thuật” tuyên truyền và cổ động của Đảng cùng những “tấm gương sống” của cán bộ, đảng viên, nhất là những cán bộ lãnh đạo Đảng tuyệt đối trung thành và mẫu mực, niềm tin và sự đồng thuận đó được truyền vào nhân dân một cách tự nhiên không khiên cưỡng. Họ sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương những con người cụ thể, như “Bác Hồ vĩ đại”, như Nguyễn Viết Xuân, Lê Mã Lương, Trần Thị Lý, Nguyễn Văn Trỗi anh hùng, v.v.

Khi đế quốc Mỹ càng đẩy cuộc chiến tranh xâm lược lên nấc thang cao hơn, tinh thần quyết chiến quyết thắng của nhân dân lại nhân lên gấp bội. Quyết tâm đánh Mỹ, quyết tâm thắng Mỹ đã không chi dừng lại ở tư tưởng, nghị quyết của Đảng, mà nó đã trở thành tư tưởng chung, quyết tâm chung của cả dân tộc, trở thành nỗi khát khao cháy bỏng trong trái tim khối óc của mỗi người dân Việt Nam lúc đó. Mọi chủ trương, nghị quyết của Đảng đều trở thành niềm tin và lẽ sống của mỗi người dân Việt Nam yêu nước. Để rồi từ niềm tin mãnh liệt đó đã biến thành hành động cách mạng thiết thực phục vụ cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của dân tộc.

Quyết tâm đánh Mỹ và thắng Mỹ của nhân dân ta được thể hiện trên mọi mặt của đời sống xã hội, trong lao động sản xuất cũng như trong chiến đấu, ở chiến trường cũng như ở hậu phương, tất cả đều phấn đấu nỗ lực, quên mình, “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, “Tất cả vì chủ nghĩa xã hội”. Trong bom đạn ác liệt của chiến tranh phá hoại mang tính hủy diệt của đế quốc Mỹ, niềm tin chiến thắng vẫn bùng lên trong từng cừ chi, ánh mắt của mỗi người dân miền Bắc sau cơn mưa bom bão đạn của kẻ thù. Họ vẫn sống và làm việc hăng say, vẫn lạc quan, yêu đời đến kỳ lạ. “Tiếng hát át tiếng bom”! Tình yêu vẫn đắm chìm nảy lộc trong trái tim của các chàng trai cô gái và tình yêu vẫn đẹp để xiết bao với niềm tin mãnh liệt của ngày trở về chiến thắng. Họ chờ nhau, đợi nhau, động viên nhau và đón nhau trở về trong sự thủy chung son sắt. Biết bao tấm gương về những người phụ nữ hậu phương vô vô đợi chồng nơi tiền tuyến, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ về vật chất và tinh thần, thay chồng mọi việc, bao năm đằng đẳng không tin tức mà vẫn chung thủy chờ chồng. Về điều này, ký giả người Mỹ Peter Arnet đã viết: “Chúng ta phải lắc đầu ngạc nhiên không phải trước sự tàn phá của bom đạn từ trên trời, mà trước sức sống của những người dưới đất”. Điều gì làm cho họ trở nên phi thường đến vậy? Chỉ có thể là niềm tin. Họ luôn tin rằng sẽ có ngày chiến thắng, và ngày đó chồng, con họ sẽ trở về. Họ tin rằng chồng, con, cha, anh họ ra đi theo lời Đảng gọi là sự ra đi chân chính, vinh quang và cao cả.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và những nỗ lực, sáng tạo, chủ động của các lực lượng làm công tác tư tưởng, công tác tư tưởng của Đảng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, làm nên những điều kỳ diệu trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của dân tộc.